

Ảnh màu
4 x 6
(đóng dấu giáp
lai)

TỜ KHAI
ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU “NGHỆ NHÂN ƯU TÚ”
TRONG LĨNH VỰC DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

- Họ và tên (khai sinh): Trịnh Thị Lâm Giới tính: Nữ
- Tên thường gọi hoặc nghệ danh, bí danh: Trịnh Thị Phương Lâm
- Mã định danh cá nhân: 035141001999
- Tên di sản văn hóa phi vật thể nắm giữ: Hát Dặm Quyển Sơn
- Năm bắt đầu thực hành di sản văn hóa phi vật thể: 1989
- Số năm tham gia thực hành di sản văn hóa phi vật thể: 35 năm
- Loại hình di sản văn hóa phi vật thể đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể: Nghệ thuật trình diễn dân gian
- Số điện thoại cá nhân: 098 2359233
- Địa chỉ liên hệ: Thôn 3, làng Quyển Sơn, xã Thi Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam

II. TRI THỨC VÀ KỸ NĂNG ĐANG NẮM GIỮ

1. Mô tả chi tiết về tri thức và kỹ năng đang nắm giữ

Là một làng lớn vào loại nhất nhì của trấn Sơn Nam xưa, của tỉnh Hà Nam nay, có yếu tố bán sơn địa, Quyển Sơn, thường gọi là làng Quyển - một địa danh, một đơn vị tụ cư lâu đời, còn tàng trữ trong nó nhiều tầng, lớp "trầm tích" văn hoá dân gian. Một trong những tầng và lớp “trầm tích” văn hoá dân gian tiêu biểu nhất của làng Quyển Sơn là Hát Dặm, hay còn gọi là hội Dặm.

Hát Dặm Quyển Sơn vốn là điệu hát Cung đình, xuất hiện từ thời nhà Lý, tương truyền sau khi dẹp xong giặc Xiêm thành, tiện đường trở về Bắc Hà, Đại tướng Lý Thường Kiệt dừng chân hạ trại tại Núi Cấm Sơn, nay là Thi Sơn. Nơi đây sơn thủy hữu tình, phong cảnh thật nên thơ, Nhân dân địa phương tổ chức lễ hội vui mừng

chào đón thắng lợi của Đại quân tại quê hương Thi Sơn. Đại tướng đã khuyên dạy Nhân dân khai khẩn tăng gia sản xuất, cấy lúa trồng dâu, chăn tằm dệt lụa theo một làn điệu Cung đình. Các nghệ nhân đã đặt tên lời ca tiếng hát theo lời căn dặn của Lý tướng quân là hát Dặm. Từ đó đến nay, đã gần 1000 năm, các thế hệ Nhân dân làng Quyển Sơn, xã Thi Sơn đã trân trọng giữ gìn, duy trì vốn văn nghệ độc đáo này. Hằng năm, vào dịp mừng 06 tháng 02 âm lịch, dân làng lại náo nức mở hội hát Dặm để tưởng nhớ và tri ân người anh hùng Dân tộc Lý Thường Kiệt.

Từ xa xưa cho đến những năm của thập niên 50, 60, Hát Dặm với tư cách là Lễ hội cổ truyền, được định kỳ tổ chức trước tiên tại đình Trung (nay gọi là Đình Quyển Sơn) sau được tổ chức tại Đền Trúc, vào thời điểm từ mùng 1 đến mùng 10 tháng 02 Âm lịch hàng năm (Lễ hội được mở tại đình Quyển Sơn từ mùng 1 đến mùng 6, rồi ở Đền Trúc từ mùng 7 đến mùng 10. Chiều mùng 10 thì văn hội, đóng cửa Đền). Chỉ từ năm 1950 - khi giặc Pháp đốt Đình Trung, Chùa Trung, thì dân làng Quyển Sơn mới tổ chức hội Dặm ở Đền Trúc từ mùng 01 đến mùng 06 tháng 02 Âm lịch.

Đặc điểm diễn xướng thứ nhất của hội Dặm là hành động hội chính, cá biệt nhằm tái hiện sự kiện lịch sử và nhân vật anh hùng ở đây, chủ yếu là chiến công bình Tống phạt Chiêm của quân dân nhà Lý do Lý Thường Kiệt chỉ huy ở thế kỷ XI, nhằm bảo vệ chủ quyền độc lập Dân tộc và cương vực đất nước Đại Việt. Hành động hội chính cá biệt được các gái Dặm trình diễn qua các làn điệu "Trẩy quân", "Mái hò một", "Mái hò hai", "Mái hò ba", "Chèo quỳ"... Nét đặc thù trong diễn xướng của hành động hội cá biệt là tập trung vào hình ảnh mái chèo và con thuyền. Hình ảnh biểu trưng, ước lệ đó mang dấu ấn văn hoá lúa nước đậm nét.

Đặc điểm diễn xướng thứ hai của hội Dặm là tái hiện công việc sản xuất nông nghiệp, và việc tổ chức, xây dựng làng xã. Đặc điểm này thể hiện qua hình ảnh biểu trưng cấy lúa, chăn tằm, dệt cửi, làm nhà... được bộc lộ qua các làn điệu "Trấn ngũ phương", "Cần miêu", "Chăn tằm", "Mắc cửi", "May áo"... Số làn điệu trên chiếm 60% tổng số làn điệu Dặm, chứng tỏ Hát Dặm chính là lễ hội nông nghiệp - phong tục, sau được "lịch sử hóa" thành lễ hội lịch sử - phong tục.

Đặc điểm diễn xướng thứ ba của hội Dặm là thuần túy lĩnh xướng, đồng xướng, đối xướng giữa nữ với nữ (chứ không phải giữa nữ với nam như ở nhiều lễ hội khác (Hát Xoan, Hát Dô, Vè Tàu Tượng, Quan họ...). Đây là điểm khác biệt của hát Dặm với các loại hình hát dân gian khác.

Đặc điểm diễn xướng thứ tư của Hát Dặm là trình diễn song hành cặp đôi giữa múa hát Dặm (trên đình) với bơi chải (dưới sông), tạo thành cặp biểu tượng Nam - Nữ, Cạn - Nước, Âm - Dương, biểu thị ngọn nguồn của cuộc sống nông nghiệp.

Đặc điểm diễn xướng thứ năm của Hát Dặm là diễn xướng Xướng - Xô, một đặc trưng nghệ thuật của cư dân lúa nước, sông nước, lấy con thuyền và mái chèo làm phương tiện làm ăn, sinh sống.

Hát Dặm có 38 bài, là những bài thơ, văn có làn điệu. Bài dài tới cả trăm câu thơ, văn. Bài ngắn chỉ có ba, bốn câu thơ, văn. Hát Dặm không chia thành chặng, phường Dặm vừa hát vừa múa từ bài này sang bài khác. Trong 38 làn điệu ấy có một nửa là nhạc múa, còn lại là hát. Hát Dặm Quyển Sơn không dùng nhạc cụ đệm theo, mà chỉ dùng đôi sênh tre, do cụ Trùm gõ nhịp lúc khoan, lúc nhặt. Hát Dặm có nhiều tổ hợp động tác. Một số tổ hợp động tác múa rất đẹp, duyên dáng và mang phong cách riêng. Đa phần bài, làn điệu Hát Dặm có Xướng và Xô. Người Xướng là bà trùm. Người Xô là các con Dặm.

Hát Dặm là hát Tế thần, vì thế các con Dặm rất vinh dự được làng tuyển chọn vào Phường Dặm. Mỗi khi hát ở cửa Đền, cửa Đình các con Dặm phải sạch sẽ. Ngày xưa khi đi hát các con Dặm mặc áo tứ thân, nậm thân, váy lĩnh, yếm đào, thắt lưng màu hoa lý, khăn mỏ quạ. Ngày nay, các con Dặm mặc quần áo dài màu trắng, đầu đội khăn vấn màu đỏ, thắt lưng màu đỏ và một chiếc quạt giấy, chân đế trần. Bà trùm mặc quần áo dài màu vàng, khăn vấn màu vàng. Đạo cụ khi diễn xướng Hát Dặm sử dụng quạt giấy màu đỏ, màu trắng (mỗi con Dặm một chiếc quạt). Nhạc cụ sử dụng trong Hát Dặm có một cặp xênh, Một cặp trống (trống làm bằng gỗ, bịt da trâu hay da bò, có tay cầm) và hai dùi trống. Nhạc cụ có cặp xênh do bà trùm sử dụng để gõ nhịp. Một cặp trống con do hai con Dặm vừa dùng làm đạo cụ, vừa là nhạc cụ diễn xướng trong một số bài.

Giai điệu hầu hết các bài Hát Dặm khá giản dị, đơn sơ, gần với hát nói, mang tính chất tế lễ, nghi lễ. Cấu trúc của Hát Dặm đa số ở dạng khổ nhạc hoặc cấu trúc liên hoàn theo trình thức tế lễ. Điệu thức chủ yếu được viết ở các thang 4 âm, một số bài ở thang 5 âm, là những bài có giai điệu tương đối phức tạp hơn, một số bài thành phần âm chính được sử dụng là thang 3 âm. Tuy nhiên sự đơn giản của Hát Dặm lại làm rõ những nét đặc trưng của một thể loại dân ca cổ vô cùng quý giá.

2. Những đóng góp hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể

- Bản thân tôi đã tham gia học, biểu diễn từ nhỏ, thực hành từ năm 1989 đến nay là 35 năm và truyền dạy 38 làn điệu hát, múa của hát Dặm cho nhiều thế hệ con cháu của địa phương, góp phần gìn giữ, phát huy giá trị văn hóa phi vật thể Hát Dặm Quyển Sơn.

- Tham gia trình diễn các làn điệu hát Dặm tại nhiều liên hoan văn nghệ của địa phương từ cấp xã, cấp huyện đến cấp tỉnh, đem nhiều thành tích cho địa phương và đem lại không khí vui tươi, phấn khởi của lớp lớp khán giả và người hâm mộ.

III. QUÁ TRÌNH HỌC TẬP

(Kê khai về quá trình học tập. Nêu cụ thể: cá nhân được ai truyền dạy, nay còn sống hay đã chết, địa chỉ, điện thoại của người đó (nếu có); năm bắt đầu được truyền dạy, các mốc lớn về thời gian được truyền dạy)

Sinh ra và lớn lên tại quê hương, từ nhỏ tôi được đi theo các cụ trong dòng họ để tập hát, tập múa. Qua các lần tập hát, múa những làn điệu, lời ca, tiếng hát đã truyền cho tôi niềm đam mê. Từ năm 1989, nhờ có người hướng dẫn là Cụ trùm Nhích (đã mất) và các cụ trong làng sau này là cụ Trịnh Thị Răm là nghệ nhân ưu tú (nay cụ đã mất) cộng với bản thân tôi có giọng hát hay, trí nhớ tốt, lòng nhiệt tình nên tôi đã được truyền dạy và truyền dạy lại cho nhiều thế hệ 38 làn điệu của hát Dặm và các điệu bộ múa tay, nhịp chân...

- Từ khi được truyền nghề, tôi đã tham gia hội Hát Dặm ở làng Quyển Sơn cùng nhiều chị em, hát thờ Thánh tại Đền trúc và Đình làng. Vừa tham gia biểu diễn vừa học tập từ các cụ đi trước, nhờ đó, các kỹ năng múa, hát của tôi ngày một nâng lên.

- Trong những năm của thập niên 60, 70 tôi thường xuyên tham dự Liên hoan văn nghệ tỉnh, cùng với các cụ: Trịnh thị Răm (Nghệ nhân ưu tú đã mất), cụ Nguyễn Thị Lan, cụ Nguyễn Thị Toan, cụ Phạm Thị Ty, bà Trịnh Thị Phẩm (Nghệ nhân ưu tú) ... các cụ đều là thành viên Câu lạc bộ hát Dặm Quyển Sơn, Thi Sơn, Kim Bảng, Hà Nam Ninh (nay là Hà Nam). Qua các buổi liên hoan biểu diễn chúng tôi đều được sự cổ vũ nhiệt tình của nhân dân và du khách và Ban tổ chức tặng giải thưởng.

- Khi đã trưởng thành, hằng năm, tôi cùng với bà trùm và phó trùm, tuyển chọn, hướng dẫn, truyền đạt các điệu hát dặm cho các cháu trong làng để bổ sung vào Câu lạc bộ (vì thành viên của câu lạc bộ hát dặm phải là những cô gái chưa chồng, đội ngũ hát Dặm từ 16-20 cô gái thanh tân). Phối hợp với bà trùm và phó trùm giữ vai trò điều hành, tổ chức hát dặm trong những ngày diễn ra lễ hội, các cuộc thi, liên hoan do xã, huyện và tỉnh tổ chức.

IV. QUÁ TRÌNH THAM GIA THỰC HÀNH DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ VÀ TRUYỀN DẠY

1. Kê khai về quá trình tham gia thực hành di sản văn hóa phi vật thể đang nắm giữ (nêu cụ thể về thời gian, địa điểm của cá nhân khi tham gia thực hành di sản văn hóa phi vật thể)

- Từ khi được truyền nghề, tôi đã tham gia hội Hát Dậm ở làng Quyển Sơn cùng nhiều chị em, hát thờ Thánh tại Đền trúc và Đình làng. Được sự tin tưởng của người dân, đặc biệt là các thành viên trong Câu lạc bộ tôi đã được giao trọng trách hướng dẫn, dìu dắt Câu lạc bộ hát Dậm Quyển Sơn phát triển. hướng dẫn và truyền dạy các các làn điệu hát dậm cho các thế hệ con cháu. Thường xuyên tham gia hát Dậm tại lễ hội đền Trúc và dạy con em địa phương hát các làn điệu hát Dậm; tham gia và đạt nhiều thành tích xuất sắc tại các hội thi, hội diễn do huyện và tỉnh tổ chức.

- Năm 1989, 1994, tham gia biểu diễn ở Đền Trúc.

- Năm 2006, tham gia Liên hoan văn nghệ quần chúng cấp huyện, cấp tỉnh được tặng Giấy khen.

- Năm 2007, biểu diễn tại Đền Trúc được Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Hà Nam về quay video, làm phóng sự phát trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Hà Nam.

- Năm 2015, dưới sự hướng dẫn của tôi và bà trùm, Câu lạc bộ hát Dậm Quyển Sơn đã tham gia Liên hoan văn hóa dân gian các di tích tiêu biểu tỉnh Hà Nam do Sở Văn hóa, thể thao và du lịch tỉnh Hà Nam tổ chức và đã đạt thành tích cao.

- Năm 2016, tham gia Liên hoan Diễn xướng Châu văn tỉnh Hà Nam mở rộng lần thứ II - năm 2016, được Ban Tổ chức cấp Giấy chứng nhận đạt thành tích xuất sắc.

- Năm 2017, tham gia Liên hoan các câu lạc bộ Dân ca và Chèo tỉnh Hà Nam năm 2017. Tiết mục “Chảy quân, Chèo quỳ, Bỏ bộ” của Câu lạc bộ Hát Dậm Quyển Sơn, đạt Giải Vàng do Ban Tổ chức liên hoan tặng.

- Năm 2017, tham gia Liên hoan Hát Văn, Hát Châu văn tại Hà Nam, được Cục Văn hóa cơ sở tặng Giấy khen.

- Năm 2018, cùng Đội văn nghệ của địa phương tham gia Liên hoan Văn hóa dân gian các Di tích tiêu biểu tỉnh Hà Nam năm 2018, được Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hà Nam tặng Giấy khen.

- Năm 2019, tham gia Liên hoan Hát Văn, Hát Châu văn tại Hà Nam, đạt Giải A do Cục Văn hóa cơ sở, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tặng.

- Năm 2022, tham gia Liên hoan các câu lạc bộ Dân ca và Chèo tỉnh Hà Nam năm 2022, tiết mục “Mái hò ông - Múa văn - Bỏ bộ” đạt Giải Vàng do Ban Tổ chức Liên hoan tặng

2. Kê khai chi tiết về số lượng học trò đã truyền dạy (không kê số lượng học trò, học viên tham gia các lớp tập huấn, hội thảo, hội nghị mà cá nhân tham gia trao đổi, nói chuyện hoặc thực hành di sản văn hóa phi vật thể)

Nêu cụ thể về học trò tiêu biểu: họ và tên; ngày, tháng, năm sinh; địa chỉ liên hệ; số điện thoại liên hệ).

Số lượng học trò đã truyền dạy được: Gần 500 học trò

Học trò tiêu biểu:

- Trịnh Thị Nga - Xóm 3, xã Thi Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam
- Phạm Thị Nhâm - Xóm 3, xã Thi Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam
- Trần Thị Dung - Xóm 4, xã Thi Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam
- Lương Thị Thanh Nga; Năm sinh: 1997; Xóm 5, xã Thi Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam
- Đỗ Thị Thực - Xóm 5, xã Thi Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam
- Đinh Thị Trang - Xóm 5, xã Thi Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam
- Đinh Thị Thương - Xóm 5, xã Thi Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam
- Nguyễn Thị Ngân - Xóm 6, xã Thi Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam
- Nguyễn Thị Mạc - Xóm 7, xã Thi Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam
- Nguyễn Thị Hoài - Xóm 7, xã Thi Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam
- Cháu: Nguyễn Thị Hiền - Xóm 7, xã Thi Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam
- Nguyễn Thị Tần - Xóm 8, xã Thi Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam
- Đinh thị Đan - Xóm 8, xã Thi Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam
- Đinh Thị Kiêm - Xóm 10, xã Thi Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam
- Đinh Thị Thủy - Xóm 10, xã Thi Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam
- Đinh Thị Lương - Xóm 10, xã Thi Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam
- Đỗ Thị Tân - Xóm 10, xã Thi Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam
- Đinh Thị Lư - Xóm 10, xã Thi Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam
- Đặng Thị Lý - Xóm 13, xã Thi Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam
- Đinh Thị Na - Xóm 14, xã Thi Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam

Khi hướng dẫn các cháu thực hành luyện tập, chúng tôi đã thường xuyên truyền cảm hứng, gây tình thần phấn khởi, vui tươi trong tập luyện. Trong việc sử dụng cách thức truyền khẩu, tôi thường chia các con Dậm thành từng nhóm nhỏ sau khi đã cho các cháu chép lời bài hát. Sau đó, tôi và một số người tham gia dạy các cháu sẽ chia về các nhóm đó và hát cùng với các cháu. Sau đó, hát nối các câu giữa các nhóm và

đảo lại rồi mới đến tất cả cùng hát. Trong quá trình đó, nếu nhóm nào hát sai sẽ ngồi nghe các nhóm khác hát và được người hướng dẫn của nhóm mình sửa sai.

V. KHEN THƯỞNG

1. Khen thưởng chung (Nêu các hình thức khen thưởng từ Giấy khen trở lên):

Năm	Hình thức khen thưởng	Số quyết định tặng khen thưởng (cơ quan tổ chức; nơi tổ chức, năm tổ chức)
1987	Huân chương Kháng chiến hạng Ba	Quyết định số 963/KTHDNN ngày 01/4/1987 của Hội đồng Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
2018	Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp Văn hóa, Thể thao và Du lịch	QĐ số 3026 ngày 13/8/2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

2. Khen thưởng về đóng góp của cá nhân đối với di sản văn hóa phi vật thể đang nắm giữ:

Năm	Tên Giải thưởng (nội dung cụ thể)	Số quyết định tặng khen thưởng (cơ quan tổ chức; nơi tổ chức, năm tổ chức)
2016	Giải Xuất sắc tại Liên hoan Di sản Văn hóa Châu văn tỉnh Hà Nam mở rộng lần thứ II - năm 2016	Quyết định số 138/QĐ-SVHTTDL ngày 05/7/2016 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hà Nam
2017	Đạt Giải Vàng, tiết mục “Chảy quân, Chèo quỳ, Bỏ bộ” tại Liên hoan các câu lạc bộ Dân ca và Chèo tỉnh Hà Nam năm 2017	Quyết định số 74/QĐ-SVHTTDL ngày 17/5/2017 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hà Nam
2017	Giải Xuất sắc tại Liên hoan Hát Văn, Hát Châu văn tại Hà Nam	Quyết định số 186 ngày 26/6/2017 của Cục Văn hóa cơ sở
2017	Chứng nhận hiến tặng tư liệu, hiện vật cho Bảo tàng tỉnh Hà Nam	Giấy chứng nhận ngày 18/11/2017 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Năm	Tên Giải thưởng (nội dung cụ thể)	Số quyết định tặng khen thưởng (cơ quan tổ chức; nơi tổ chức, năm tổ chức)
2018	Cùng Đội văn nghệ của địa phương tham gia Liên hoan Văn hóa dân gian các Di tích tiêu biểu tỉnh Hà Nam năm 2018, được Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hà Nam tặng Giấy khen	Quyết định số 222/QĐ-SVHTTDL ngày 20/11/2018 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hà Nam
2019	Đạt Giải A tại Liên hoan Hát Văn, Hát Châu văn Hà Nam năm 2019	Quyết định số 313 ngày 08/9/2019 của Cục Văn hóa cơ sở, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
2022	Đạt Giải Vàng, tiết mục “Mái hò ông - Múa văn - Bỏ bộ” tại Liên hoan các câu lạc bộ Dân ca và Chèo tỉnh Hà Nam năm 2022	Quyết định số 135/QĐ-SVHTTDL ngày 13/6/2022 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hà Nam

VI. KỶ LUẬT: Nêu cụ thể các hình thức kỷ luật (nếu có)

Tôi luôn chấp hành và thực hiện tốt các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Tôi không vi phạm kỷ luật nào.

Tôi xin cam đoan những kê khai trên đây là đúng sự thật.

Thị Sơn, ngày 20 tháng 12 năm 2024

Người khai

(Ký, ghi rõ họ tên)

(đã ký)

Trịnh Thị Lâm

Hà Nam, ngày.... Tháng năm 2025

Xác nhận của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hà Nam

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)